

PHỤ LỤC SỐ 04
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/10/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2021

Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1 HÀ NỘI

Năm báo cáo: 2020

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: HACC1
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100105782 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội Cấp ngày 16/11/2005, thay đổi lần thứ 6 ngày 08/10/2019.
- Vốn điều lệ: 80.000.000.000 VNĐ (tám mươi tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 80.000.000.000 VNĐ (tám mươi tỷ đồng)
- Địa chỉ: Số 59 Quang Trung, Phường Nguyễn Du, Q.Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội
- Số điện thoại: 024.3942.6967
- Số fax: 024.3942.6966
- Website: haccl.com.vn
- Mã cổ phiếu: HC1
- *Quá trình hình thành và phát triển:* Công ty cổ phần Xây dựng số 1 Hà Nội tiền thân là Công ty Kiến trúc Hà Nội được thành lập năm 1958, năm 1960 được Bộ Xây dựng đổi tên thành Công ty Kiến trúc khu Nam Hà Nội. Năm 1977 đổi tên thành Công ty Xây dựng số 1 trực thuộc Bộ Xây dựng, năm 1982 trực thuộc Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội. Năm 2005 công ty thực hiện tiến trình cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước và chuyển thành Công ty cổ phần Xây dựng số 1 Hà Nội, Tổng công ty xây dựng Hà Nội nắm giữ 50,36% vốn điều lệ.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh chính: xây dựng và đầu tư bất động sản.
- Địa bàn kinh doanh: Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh, Ninh Bình, Huế, Thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Nai và các tỉnh thành trong cả nước.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: theo mô hình công ty cổ phần
- Cơ cấu bộ máy quản lý: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành, các phòng ban công ty và các chi nhánh, đội trực thuộc.
- Các công ty con, công ty liên kết: không

4. Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: bảo toàn nguồn vốn của nhà nước và của cổ đông, đảm bảo việc làm ổn định, ngày càng nâng cao tiền lương thu nhập cho người lao động, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế hàng năm về doanh thu, lợi nhuận, cổ tức và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp thuế nhà nước.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: tập trung phát triển doanh nghiệp thành đơn vị có thương hiệu, uy tín, năng lực hàng đầu trong ngành xây dựng, làm tăng giá trị cổ phiếu của Công ty trên thị trường.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2020 về cơ bản đã hoàn thành vượt mức kế hoạch các chỉ tiêu kinh tế do Đại hội cổ đông thông qua:

TT	Chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	KH 2020	TH 2020	TH/KH
1	Giá trị SXKD	tỷ đồng	742,2	962,4	130%
2	Doanh thu	tỷ đồng	923,5	869,3	94%
3	Thu vốn	tỷ đồng	967,8	975,4	100,7%
4	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	15,47	16,27	105%
5	Nộp ngân sách	tỷ đồng	16,59	24,66	149%
6	Lương bình quân	Triệu đ/ng/th	8,5	8,5	100%
7	Cổ tức dự kiến	%	10	10	100%

2. Tổ chức và nhân sự

Danh sách Ban điều hành Công ty gồm Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng Công ty:

- * Trần Đăng Mạnh: Tổng giám đốc Công ty, sinh năm 1977, nghề nghiệp: Kỹ sư xây dựng, sở hữu số cổ phần có quyền biểu quyết 11.813 CP + 1.611.546 CP đại diện cho Tổng Công ty xây dựng Hà Nội - CTCP.
- * Vũ Tùng Dương: Phó Tổng Giám đốc Công ty, sinh năm 1965, nghề nghiệp: Kỹ sư kinh tế xây dựng, sở hữu số cổ phần có quyền biểu quyết: 153.699 CP + 805.773 CP diện cho Tổng Công ty xây dựng Hà Nội – CTCP.
- * Cấn Văn Tuấn: Phó Tổng Giám đốc Công ty, sinh năm 1973, nghề nghiệp: Cử nhân kinh tế, Thạc sỹ quản trị kinh doanh, sở hữu số cổ phần có quyền biểu quyết: 13.661 CP.

* Tổng Văn Định: Phó Tổng Giám đốc Công ty, sinh năm 1965, nghề nghiệp: Cử nhân kinh tế, sở hữu số cổ phần có quyền biểu quyết: 31.054 CP.

* Tô Ngọc Sơn: Kế toán trưởng Công ty, sinh năm 1973, nghề nghiệp: Cử nhân kinh tế, sở hữu số cổ phần có quyền biểu quyết: không.

- Những thay đổi trong ban điều hành:

Tháng 3/2020, ông Ngô Hữu Nam – Trưởng ban kiểm soát chuyển công tác. Ban kiểm soát đã bầu ông Trịnh Việt Cường, sinh năm 1972, nghề nghiệp: kỹ sư xây dựng, cử nhân kinh tế, làm Trưởng ban kiểm soát kể từ ngày 26/6/2020.

- Số lượng cán bộ, nhân viên: 266 người

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư: căn cứ tình hình khó khăn chung của thị trường, năm 2020 Công ty hạn chế đầu tư mới mà chủ yếu là tập trung vào công tác thanh quyết toán các dự án đã đầu tư từ những năm trước. Giá trị đầu tư vào dự án bất động sản năm 2020 là 6,02 tỷ đồng; bán các căn hộ tại dự án 2.6 Lê Văn Lương thu tiền là 85,92 tỷ đồng và từ dự án N03T5 Ngoại Giao Đoàn là 1,14 tỷ đồng; bên cạnh đó Công ty đẩy mạnh khai thác khối lượng vật tư, máy móc thiết bị hiện có.

b) Các công ty con, công ty liên kết: không

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Ghi chú
* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng			
Tổng giá trị tài sản	1.264.241.408.903	1.199.623.303.212	
Doanh thu thuần	918.426.918.690	869.331.382.211	
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	12.470.320.826	9.210.944.631	
Lợi nhuận khác	2.705.989.503	7.109.406.897	
Lợi nhuận trước thuế	15.176.310.329	16.320.351.528	
Lợi nhuận sau thuế	12.049.884.851	12.597.338.622	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn :	1,07	1,08	
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn			
+ Hệ số thanh toán nhanh:	0,57	0,61	
<u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u>			
Nợ ngắn hạn			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,84	0,83	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	5,43	5,04	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho	1,59	1,69	
+ Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,73	0,72	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,013	0,014	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,06	0,063	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,009	0,01	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,014	0,01	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Số lượng cổ phần đang lưu hành : 8.000.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng : không

b) Cơ cấu cổ đông :

- Cổ đông Tổng Công ty xây dựng Hà Nội - CTCP: 4.028.865 cổ phần chiếm 50,36 % vốn góp chủ sở hữu

- Cổ đông lớn là tổ chức sở hữu 3.072.086 cổ phần chiếm 38,4 %
- Cổ đông là cá nhân sở hữu : 899.049 cổ phần chiếm : 11,24%
- c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu trong năm : không có
- d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có
- e) Các chứng khoán khác : không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban điều hành

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2020 là một năm “lửa thử vàng” với sự hoành hành của đại dịch Covid-19 trên thế giới và cũng là năm Công ty có sự thay đổi nhân sự cao nhất trong ban điều hành. Đây vừa là thử thách đồng thời cũng là cơ hội cho sự đổi mới và phát triển. Tuy vậy, Công ty đã cố gắng, hoàn thành nhiệm vụ được đại hội đồng cổ đông giao, đảm bảo tỷ suất lợi nhuận, cổ tức của cổ đông, nghĩa vụ nộp thuế với nhà nước và ổn định việc làm, tiền lương thu nhập và thực hiện đầy đủ chế độ chính sách cho cán bộ công nhân viên và người lao động.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Phân tích tình hình tài sản, biến động tình hình tài sản: không có biến động lớn

b) Tình hình nợ phải trả: không có biến động lớn

- Tình hình nợ hiện tại cũng như biến động lớn về các khoản nợ không có biến động lớn.
- Phân tích nợ phải trả xấu, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay: không có

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Trong điều kiện kinh tế khó khăn do diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19 cũng như sự cạnh tranh cao trong ngành xây dựng. Tuy nhiên, với sự chỉ đạo, phối hợp và thống nhất giữa Đảng ủy, Hội đồng quản trị và Ban điều hành trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành sản xuất kinh doanh, sự nỗ lực cố gắng của các phòng ban chức năng, các chi nhánh, đội trực thuộc cùng toàn thể cán bộ công nhân viên công ty đã phấn đấu khắc phục khó khăn hoàn thành nhiệm vụ được giao

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:

Tuy có sự thay đổi Tổng giám đốc, nhưng Ban giám đốc Công ty đã sớm ổn định và điều hành một cách linh hoạt theo cơ chế thị trường, thích ứng với tính cạnh tranh cao trong ngành xây dựng hiện nay. Ban điều hành luôn giữ được ổn định trong sản xuất kinh doanh, tạo đủ việc làm cho cán bộ nhân viên, bảo toàn và duy trì nguồn vốn cho sản xuất. Đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế, các dự án đầu tư đảm bảo đúng tiến độ và kế

hoạch đề ra. Sự cố gắng của Ban giám đốc góp phần quan trọng vào kết quả hoàn thành kế hoạch năm 2021 của Công ty.

V. Quản trị công ty

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị năm 2020 duy trì số lượng 05 thành viên:

- * Ông Hoàng Văn Hòa: Chủ tịch HĐQT, sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 70.726 CP + 1.611.546 CP diện cho Tổng Công ty xây dựng Hà Nội – CTCP.
- * Ông Trần Đăng Mạnh: Phó chủ tịch HĐQT, sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 11.813 CP + 1.611.546 CP đại diện cho Tổng Công ty xây dựng Hà Nội - CTCP.
- * Ông Trần Anh Tuấn: Phó chủ tịch HĐQT, sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết...
- * Bà Nguyễn Thị Nguyệt: Thành viên, sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết...
- * Ông Vũ Tùng Dương: Thành viên, sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 153.699 CP + 805.773 CP diện cho Tổng Công ty xây dựng Hà Nội- CTCP.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị (theo quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị): Hội đồng quản trị họp 1 quý 1 lần, khi cần thiết có thể họp bất thường theo yêu cầu sản xuất. Trong năm 2020 Hội đồng quản trị đã tiến hành họp một số phiên họp, nội dung các cuộc họp phục vụ kịp thời các yêu cầu của sản xuất và đầu tư, kinh doanh dự án.

2. Ban Kiểm soát:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

- * Ông Trịnh Việt Cường: Trưởng ban, sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: không.
- * Ông Ninh Văn Nam: Thành viên, sở hữu CP có quyền biểu quyết: 5.328 CP.
- * Bà Trần Thị Lan Nhung: Thành viên, tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết: không.

b) Hoạt động của Ban kiểm soát (theo quy chế hoạt động của Ban kiểm soát): năm 2020 Ban kiểm soát đã thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ theo quy định.

3. Các thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý được thực hiện theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và công bố chi tiết cho từng người theo số tiền cụ thể.

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: không

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán :

Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



TỔNG GIÁM ĐỐC
Trần Đăng Mạnh

ua